TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ NINH** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**
Số: 04/2020/QĐST-HNGĐ	*Phú N, ngày 15 tháng 01 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 214/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Võ Thị H, sinh năm 1990; Trú tại: Thôn Dương L, xã Tam D, huyện Phú N, tỉnh Quảng N.

Bị đơn: Anh Thái Viết Tr, sinh năm 1984; Trú tại: Thôn Cây S, xã Tam D, huyện Phú N, tỉnh Quảng N.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị H và anh Thái Viết Tr.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân**:** chị Võ Thị H và anh Thái Viết Tr thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Võ Thị H và anh Thái Viết Tr thỏa thuận thống nhất giao cháu Thái Viết Vương, sinh ngày 09 -7-2007 và cháu Thái Viết Châu, sinh ngày 27-01-2014 cho anh Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi) và giao cháu Thái Viết Long, sinh ngày 13-5-2009 cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi). Chị H và anh Tr thống nhất không bên nào cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Các bên có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được phép cản trở quyền này. Khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản, nợ chung: Chị H và anh Tr đều khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Võ Thị H tự nguyện chịu 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (*Ba trăm ngàn*) đồng chị H đã nộp theo biên lai thu số 0003735 ngày 10

tháng 12 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú N; hoàn trả lại cho chị H số tiền tạm ứng án phí 150.000 (*Một trăm năm mươi ngàn*) đồng theo biên lai nêu trên.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Phú N;
- UBND xã Tam D;
- TAND tỉnh;
- Cơ quan THADS huyện Phú N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Văn Khôi